

Số: 67/QĐ-CTXSCM

Cà Mau, ngày 31 tháng 8 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của  
Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Cà Mau

### CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm /2020;*

*Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng số 32/2009/QH12 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;*

*Căn cứ vào Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng áp dụng trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế về công tác Thi đua, khen thưởng áp dụng trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 về việc ban hành Quy chế về tiêu chí đánh giá, cách chấm điểm công nhận sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau;*

*Theo đề nghị của Giám đốc công ty tại Tờ trình số 31/TTr-GĐXSCM ngày 30/8/2021 về việc ban hành Quy chế thi đua khen thưởng của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Cà Mau; ý kiến đóng góp, biểu quyết tại biên bản ngày 13/8/2021,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi đua, khen thưởng của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Cà Mau.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế cho Quy chế Thi đua khen thưởng của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Cà Mau, ngày 27 tháng 4 năm 2006.

**Điều 3.** Các tổ chức và cá nhân thuộc Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Cà Mau căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./-

*Nơi nhận:*

- Người QLDN;
- Kiểm soát viên;
- Các phòng chức năng;
- Lưu văn thư.

TI. CHỦ TỊCH CÔNG TY  
GIÁM ĐỐC



*[Handwritten Signature]*

Võ Quốc Tiên

Cà Mau, ngày 30 tháng 8 năm 2021

## QUY CHẾ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 67/QĐ-CTXSCM  
ngày 31/08/2021 của Chủ tịch công ty)

Để thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng và phù hợp theo điều kiện thực tế của doanh nghiệp, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Cà Mau xây dựng Quy chế Thi đua, khen thưởng áp dụng tại đơn vị gồm có các chương và điều, khoản như sau:

### CHƯƠNG 1 QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng quy chế:**

1. Để cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về Công tác thi đua, khen thưởng vào điều kiện đặc thù của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Cà Mau.

2. Nhằm ghi nhận đúng thành tích tập thể, cá nhân được chính xác và khen thưởng kịp thời để khuyến khích tập thể, cá nhân Công ty phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Để quản lý và điều hành công tác thi đua khen thưởng của Công ty đối với CNVCLĐ, Đại lý vé số và những cá nhân, tổ chức có đóng góp cho Công ty.

#### **Điều 2. Một số khái niệm, cụm từ viết tắt được sử dụng trong Quy chế:**

1. Luật thi đua khen thưởng: là Luật Thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng số 47/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng số 32/2009/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng số 39/2013/QH13; ngoài ra còn bao gồm cả các thay đổi, bổ sung mới (nếu có);

2. Nghị định số 91/2017/NĐ-CP: là Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; ngoài ra còn bao gồm cả các thay đổi, bổ sung mới (nếu có);

3. Thông tư số 12/2019/TT-BNV: là Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ là Thông tư về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017; ngoài ra còn bao gồm cả các thay đổi, bổ sung mới (nếu có);

4. Khi nêu với nội dung khái quát chung: Theo quy định của pháp luật hiện hành, có nghĩa là theo các quy định của pháp luật có liên quan đến công tác thi đua khen thưởng đang có hiệu lực tại thời điểm thực hiện.

5. Công ty: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xổ số kiến thiết Cà Mau hoặc tên viết tắt Xổ Số Cà Mau;

6. CNVCLĐ: Công nhân viên chức lao động thuộc Công ty;

7. Đại lý: Là tổ chức hoặc cá nhân bán vé xổ số, có ký hợp đồng đại lý xổ số với Công ty;

8. Tập thể: Bao gồm tập thể CNVCLĐ công ty, các Phòng, Tổ,... do Công ty thành lập.

9. Cá nhân: Là cán bộ, đảng viên, công nhân viên chức, người lao động và đại lý (nếu có nội dung liên quan) thuộc Công ty.

10. Tổ chức Đảng và đoàn thể: Bao gồm Đảng bộ công ty, Công đoàn cơ sở, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, các Hội đồng... của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Cà Mau;

### **Điều 3. Phạm vi áp dụng:**

Quy chế áp dụng xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân thuộc Công ty. Ngoài ra, trên cơ sở hiệp y thống nhất, tổ chức Đảng và các đoàn thể có thể vận dụng một số chương, điều của Quy chế này để xét thi đua, khen thưởng cho đảng viên, công đoàn viên, đoàn viên phù hợp với những quy định đặc thù riêng của tổ chức, đoàn thể tại đơn vị.

## **CHƯƠNG 2 THI ĐUA VÀ DANH HIỆU THI ĐUA**

### **Điều 4. Hình thức tổ chức thi đua, phát động phong trào thi đua, nội dung tổ chức phong trào thi đua:**

Căn cứ vào Điều 4 của Nghị định 91/2017/NĐ-CP; Căn cứ vào Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 và điều kiện thực tế ở doanh nghiệp quy định cụ thể hai hình thức thi đua như sau:

**1. Thi đua thường xuyên:** Là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để phát động nhằm thực hiện tốt nhất công việc;

**2. Thi đua theo theo đợt (chuyên đề):** Là hình thức thi đua nhằm giải quyết tốt những nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất trong một thời gian nhất định.

Chủ tịch công ty phát động phong trào thi đua, đối với thi đua thường xuyên thì định kỳ hằng năm, đối với thi đua theo đợt thì tùy theo từng đợt, từng chuyên đề cụ thể.

Hội đồng Thi đua Khen thưởng công ty xây dựng các chỉ tiêu thi đua cụ thể cho từng đợt phát động.

Đối với thi đua thường xuyên được tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua hằng năm, ngoài ra hằng tháng hoặc quý phải được họp đánh giá sơ kết; đối với thi đua theo đợt (chuyên đề) được tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua vào cuối mỗi đợt thi đua.

Những tập thể, cá nhân phải có đăng ký thi đua thì mới được bình xét danh hiệu thi đua.

#### **Điều 5. Các danh hiệu thi đua:**

Căn cứ vào Điều 9, 10, 11 và 12 của Nghị định 91/2017/NĐ-CP, các danh hiệu có thể xét tặng cho cá nhân và tập thể ở Công ty như sau: Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, tập thể lao động tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc, Cờ thi đua tỉnh và Chính phủ.

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn xét các danh hiệu thi đua:**

**1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”:** Được xét tặng cho các cá nhân đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 24 của Luật thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11 và Điều 10 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- 1.1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- 1.2. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

1.3. Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ;

1.4. Có đạo đức tốt, lối sống lành mạnh.

1.5. Một số quy định cụ thể khác:

a) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại Công ty để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

c) Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

d) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

**2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”:** Được xét tặng cho các cá nhân đạt tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 3 Điều 9 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; có sáng kiến; hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại đơn vị, được Hội đồng thi đua, khen thưởng Công ty công nhận.
- c) Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” do Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh quy định, nhưng không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

**3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”:** Được xét tặng cho các cá nhân đạt tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- a) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có ba lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.
- b) Có sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh do Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh Cà Mau xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận. Phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh.

**4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”:** Được xét tặng cho các cá nhân đạt tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- a) Cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.
- b) Có sáng kiến (là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp công tác, giải pháp tác nghiệp, giải pháp ứng dụng tiên bộ kỹ thuật) hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.
- c) Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh Cà Mau xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận.

**5. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”:** Được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 28 của Luật Thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11, cụ thể như sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**6. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”:** Được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 27 của Luật thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11, cụ thể như sau:

a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**7. Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương:** Được xét tặng cho tập thể Công ty, Công đoàn cơ sở có thành tích xuất sắc, tiêu biểu, dẫn đầu trong Cụm, Khối thi đua do tỉnh tổ chức theo quy định tại Điều 26 của Luật thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11; Điều 12 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và Điều 8 của Thông tư số 08/2017/TT-BNV, cụ thể như sau:

a) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc của cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

b) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác thuộc bộ, ngành, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương học tập;

c) Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

**8. Cờ thi đua Chính phủ:** Được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 25 của Luật thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11; khoản 7 Điều 1 của Luật thi đua, khen thưởng sửa đổi, bổ sung số 39/2013/QH13 và Điều 11 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau:

8.1. Xét thành tích thi đua hàng năm:

a) Có thành tích, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong toàn quốc;

b) Là tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua cấp tỉnh. Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua cấp tỉnh;

c) Nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

8.2. Tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá, bình xét, suy tôn khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.

### **CHƯƠNG 3**

## **HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 7. Các hình thức khen tặng**

Căn cứ vào quy định tại Chương III của Nghị định 91/2017/NĐ-CP, các hình thức khen thưởng có thể xét tặng cho cá nhân và tập thể ở Công ty như sau:

1. “Giấy khen của Chủ tịch công ty”, khen thưởng theo định kỳ hoặc đột xuất;
2. “Bằng khen của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh”, khen thưởng theo định kỳ hoặc đột xuất;
3. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, khen thưởng theo định kỳ hoặc đột xuất;
4. “Huân chương lao động” hạng Ba, hạng Nhì, hạng Nhất, khen thưởng theo định kỳ hoặc đột xuất;
5. “Anh hùng lao động” và các hình thức khen thưởng bậc cao khác.
6. Ngoài ra tập thể và cá nhân ở Công ty còn được xét khen thưởng Giấy khen, Bằng khen theo định kỳ và đột xuất của các bộ, ngành, đoàn thể trung ương và địa phương.

#### **Điều 8. “Giấy khen của Chủ tịch công ty”**

“Giấy khen của Chủ tịch công ty”, được xét tặng cho các tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 74, 75, 76 của Luật thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11 và Điều 40 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, cụ thể hóa theo thực tế ở Công ty như sau:

1. **“Giấy khen của Chủ tịch công ty”** : Tặng cho cá nhân, tập thể lập được thành tích thường xuyên hoặc đột xuất.
2. **“Giấy khen của Chủ tịch công ty”**: Tặng cho các cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:
  - a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ của CNVCLĐ;
  - b) Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
  - c) Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;
3. **“Giấy khen của Chủ tịch công ty”**: Tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:
  - a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
  - b) Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tổ chức tốt phong trào thi đua;



- c) Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể, thực hành tiết kiệm;
- d) Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

### **Điều 9. “Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh”**

“Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh”, được xét tặng cho các tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 70, 71, 72 và 73 của Luật thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11 và Điều 40 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, cụ thể hóa theo thực tế ở Công ty như sau:

#### **1. Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được theo định kỳ:**

a) Đối với cá nhân: “Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh”, được xét tặng khi có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi Công ty; có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Đối với tập thể: “Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh”, được xét tặng khi đạt một trong hai tiêu chuẩn sau đây:

- Tặng cho các đơn vị thành viên trong Cụm, Khối thi đua của tỉnh có thành tích tiêu biểu xuất sắc được các Cụm, Khối thi đua của tỉnh bình xét, suy tôn.

- Có 02 năm trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (02 năm liên tục đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”), nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

**2. Khen thưởng thành tích theo đợt, chuyên đề:** Được xét tặng bằng khen trong các trường hợp sau đây:

a) Tặng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Chính phủ, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh phát động hoặc được phân cấp cho thủ trưởng đơn vị, địa phương chủ trì phát động hàng năm;

b) Tặng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do bộ, ban, ngành Trung ương phát động hoặc các chuyên đề do đơn vị, địa phương chủ trì phát động;

c) Tặng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc nhiệm vụ công tác, tiêu biểu trong các phong trào thi đua, góp phần tích cực xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (đề nghị khen thưởng vào thời điểm tổng kết năm và năm trước của năm đề nghị khen thưởng chưa được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen về thành tích này). Căn cứ vào Quy chế thi đua khen thưởng của tỉnh, Công ty được xét khen thưởng tối đa theo nội dung này: 03 tập thể và 05 cá nhân.

d. Một số trường hợp khác thực hiện khi Ủy ban nhân dân tỉnh có chủ trương cụ thể.

## **Điều 10. “Bằng khen Thủ tướng Chính phủ”**

“Bằng khen Thủ tướng Chính phủ”, được xét tặng cho các tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 71 của Luật thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11 và Điều 39 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, cụ thể hóa theo thực tế ở Công ty như sau:

**1. Đối với cá nhân:** “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng Trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

**2. Đối với tập thể:** “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương hoặc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

## **Điều 11. “Huân chương Lao động”**

“Huân chương Lao động”, để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, cho tập thể có thành tích xuất sắc trong lao động, sáng tạo, xây dựng tổ quốc, bao gồm: “Huân chương Lao động” hạng ba, “Huân chương Lao động” hạng nhì và “Huân chương Lao động” hạng nhất.

**1. “Huân chương Lao động” hạng Ba:** được xét tặng cho các tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 44 của Luật Thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11 và Điều 24 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, cụ thể hóa theo thực tế ở Công ty như sau:

**1.1. Đối với cá nhân:** “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

**1.2. Đối với tập thể:** “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

**2. “Huân chương Lao động” hạng Nhì:** được xét tặng cho các tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 43 của Luật thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11 và Điều 23 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, cụ thể hóa theo thực tế ở Công ty như sau:

**2.1. Đối với cá nhân:** “Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong

bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

**2.2. Đối với tập thể:** “Huân chương Lao động” hạng nhì để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

**3. “Huân chương Lao động” hạng Nhất:** được xét tặng cho các tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 42 của Luật thi đua, khen thưởng số 15/2003/QH11 và Điều 22 của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, cụ thể hóa theo thực tế ở Công ty như sau:

**3.1. Đối với cá nhân:** “Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

**3.2. Đối với tập thể:** “Huân chương Lao động” hạng nhất để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và phổ biến học tập nêu gương toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 03 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

### **Điều 12. “Anh hùng lao động”:**

**1. Đối với cá nhân:** Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, có tinh thần lao động sáng tạo, đạt năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả, lập được thành tích đặc biệt xuất sắc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh;

b) Đóng góp quan trọng vào sự phát triển của đơn vị, địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ 10 năm trở lên, được tập thể suy tôn;

c) Có nhiều thành tích trong công tác nghiên cứu và ứng dụng tiên bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới, có sáng kiến, giải pháp, công trình nghiên cứu khoa học, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị đặc biệt mang lại hiệu quả cao trong phạm vi toàn quốc;

d) Có công lớn trong việc bồi dưỡng, đào tạo cho đồng nghiệp và thế hệ trẻ, trong việc hướng dẫn kỹ thuật, chuyên giao công nghệ, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh;

đ) Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực, vượt khó, tận tụy với công việc; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, nêu cao tinh thần đoàn kết, hợp tác; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt.

**2. Đối với tập thể:** Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa;

b) Là tập thể tiêu biểu dẫn đầu toàn quốc về năng suất, chất lượng, hiệu quả, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ 10 năm trở lên;

c) Dẫn đầu toàn quốc trong việc đổi mới công nghệ, có nhiều thành tích trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, trong phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và bảo vệ môi trường sinh thái;

d) Dẫn đầu trong việc đào tạo, bồi dưỡng trình độ về mọi mặt cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; là điển hình về công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để các tập thể khác noi theo;

đ) Dẫn đầu trong việc triển khai và thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm tốt quyền lợi của người lao động, quản lý tốt nguồn vốn, tài sản, bảo đảm tuyệt đối an toàn về người và tài sản;

e) Tích cực tham gia các phong trào ở địa phương; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt được nhân dân địa phương ca ngợi; tập thể đoàn kết, nhất trí; tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

### **Điều 13. Hình thức bình chọn thi đua khen thưởng:**

Căn cứ vào tiêu chuẩn thi đua khen thưởng, Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty đưa ra các tiêu chí được cụ thể hóa bằng thang điểm hoặc tiêu chuẩn cụ thể để tập thể đánh giá bình chọn và biểu quyết.

#### **1. Nhận xét, đánh giá và đề nghị xét khen thưởng:**

Tùy theo xem xét mỗi loại danh hiệu thi đua khen thưởng khác nhau có thể áp dụng một trong hai hình thức sau đây:

1.1. Nhận xét, đánh giá và đề nghị xét khen thưởng trực tiếp: Căn cứ vào thang điểm hoặc tiêu chuẩn, tiến hành thảo luận công khai trước tập thể tổ, phòng hoặc toàn Công ty để giới thiệu và biểu quyết công khai.

1.2. Nhận xét, đánh giá và đề nghị xét khen thưởng bằng phiếu:

- Cá nhân tự nhận xét, đánh giá mình và nhận xét, đánh giá tất cả các thành viên trong nội bộ phòng thông qua phiếu nhận xét, đánh giá và đề nghị khen thưởng;

- Đối với người quản lý doanh nghiệp và lao động quản lý (gọi chung là người quản lý) tự nhận xét, đánh giá mình và nhận xét, đánh giá tất cả các thành viên của người quản lý thông qua phiếu nhận xét, đánh giá và đề nghị khen thưởng (có mời đại diện các đoàn thể tham gia).

- Đối với lao động quản lý (Trưởng phòng, Phó trưởng phòng): được tập hợp nhận xét, đánh giá và đề nghị khen thưởng theo bình quân ở cấp phòng và cấp người quản lý, sau đó tiếp tục tính bình quân giữa hai cấp đánh giá này.

## 2. Biểu quyết đề nghị khen thưởng:

a) Đối với thi đua khen thưởng theo định kỳ:

Căn cứ vào kết quả tổng hợp phiếu nhận xét đánh giá, Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty họp xem xét, đề xuất tập thể, cá nhân được xét khen thưởng;

Căn cứ kết quả họp của Hội đồng thi đua khen thưởng, Giám đốc tổ chức họp toàn thể CNVCLĐ để lấy ý kiến biểu quyết bằng phiếu kín.

b) Đối với thi đua khen thưởng đột xuất:

Tùy theo từng trường hợp, có thể áp dụng theo quy trình biểu quyết như thi đua khen thưởng theo định kỳ, hoặc có thể chỉ họp Hội đồng thi đua khen thưởng để lấy ý kiến biểu quyết.

## 3. Một số hình thức xét thi đua khen thưởng khác:

Tùy tình hình thực tế, Hội đồng thi đua khen thưởng có thể áp dụng các hình thức khác phù hợp hơn nhằm nhận xét, đánh giá và đề nghị khen thưởng được chính xác, trung thực và khách quan. Dù áp dụng hình thức nào cũng phải được tập thể thống nhất cao mới quyết định khen thưởng.

### Điều 14. Đối với đại lý:

#### 1. Nhận xét, đánh giá về việc thực hiện hợp đồng đại lý đối với từng đại lý:

Hàng năm phải nhận xét, đánh giá về việc thực hiện hợp đồng đại lý đối với từng đại lý. Khi nhận xét, đánh giá về việc thực hiện hợp đồng đại lý có đúng quy định hay không, chủ yếu xem xét các nội dung sau đây:

a) Việc thanh toán tiền vé có đúng quy định không, có nợ vượt mức quy định không; việc chấp hành thanh toán có đúng quy định hay không, không chỉ xem xét vào thời điểm cuối năm mà phải xem xét trong thời gian dài cả năm.

b) Việc thế chấp đảm bảo nghĩa vụ thanh toán có đạt mức tối thiểu 100% theo quy định hay không, việc chấp hành đúng quy định thế chấp đảm bảo nghĩa vụ thanh toán không chỉ xem xét vào thời điểm cuối năm mà phải xem xét trong thời gian dài cả năm.

c) Ngoài ra còn xem xét bổ sung một số các quy định khác, như thực hiện đúng các hồ sơ, chứng từ theo quy định; tích cực hợp tác với Công ty trong việc trao đổi thông tin... liên quan đến việc thực hiện hợp đồng đại lý.

d) Sau khi xem xét các nội dung quy định tại tiết a, b và c tại khoản 1 Điều này, Hội đồng thi đua, khen thưởng công ty phân loại mức độ thực hiện hợp đồng đại lý đối với từng đại lý theo ba cấp độ như sau:

“Thực hiện hợp đồng đạt nhóm 1”: Thực hiện tốt quy định của hợp đồng đại lý, nếu có vi phạm thì vi phạm ở những nội dung không quan trọng; hoặc vi phạm ở mức độ thấp, vi phạm không thường xuyên và đã kịp thời khắc phục, hoặc vi phạm do điều kiện khách quan.

“Thực hiện hợp đồng đạt nhóm 2”: Thực hiện tương đối đúng quy định của hợp đồng đại lý, có vi phạm một số nội dung về thanh toán, về tỷ lệ thể chấp, đã khắc phục và thực hiện đúng theo quy định, nhưng thời gian khắc phục còn chậm. /

“Thực hiện hợp đồng đạt nhóm 3”: Thực hiện không đúng quy định của hợp đồng đại lý, thường xuyên vi phạm về nội dung thanh toán, tỷ lệ thể chấp...

## **2. Phân loại doanh thu bán vé đối với từng đại lý:**

Phân loại doanh thu bán vé đối với từng đại lý theo ba nhóm sau đây:

a) “Doanh thu đạt nhóm 1”: Bao gồm các đại lý có mức doanh thu bán vé cùng với điều kiện tăng trưởng đạt theo một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Đại lý có tỷ trọng doanh thu bán vé trên 1,5% so với tổng doanh thu bán vé của Công ty, thì không cần xét đến tỷ lệ tăng trưởng doanh thu.

- Khi đại lý có tỷ trọng doanh thu bán vé đạt từ 1,0% đến dưới 1,5% so với tổng doanh thu bán vé của Công ty, thì phải có tỷ lệ tăng trưởng doanh thu từ bằng đến lớn hơn so với tỷ lệ tăng trưởng doanh thu chung của Công ty.

- Khi đại lý có tỷ lệ tăng trưởng doanh thu thấp hơn so với tỷ lệ tăng trưởng doanh thu của Công ty, thì tỷ trọng doanh thu bán vé của đại lý phải đạt từ  $(1,0\% + X)$  trở lên so với tổng doanh thu bán vé của Công ty. Trong đó:  $X = (\text{Tỷ lệ tăng trưởng của Công ty} - \text{Tỷ lệ tăng trưởng của đại lý}) \times 0,02$ .

b) “Doanh thu đạt nhóm 2”: Bao gồm các đại lý có mức doanh thu bán vé cùng với điều kiện tăng trưởng nhưng doanh thu không đạt nhóm 1 theo quy định tại tiết a khoản 2 Điều này, nhưng đạt theo một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Đại lý có tỷ trọng doanh thu bán vé trên 1,1% so với tổng doanh thu bán vé của Công ty, thì không cần xét đến tỷ lệ tăng trưởng doanh thu.

- Khi đại lý có tỷ trọng doanh thu bán vé đạt từ 0,6% đến dưới 1,1% so với tổng doanh thu bán vé của Công ty, thì phải có tỷ lệ tăng trưởng doanh thu từ bằng đến lớn hơn so với tỷ lệ tăng trưởng doanh thu chung của Công ty.

- Khi đại lý có tỷ lệ tăng trưởng doanh thu thấp hơn so với tỷ lệ tăng trưởng doanh thu của Công ty, thì tỷ trọng doanh thu bán vé của đại lý phải đạt từ  $(0,6\% + X)$  trở lên so với tổng doanh thu bán vé của Công ty. Trong đó:  $X = (\text{Tỷ lệ tăng trưởng của Công ty} - \text{Tỷ lệ tăng trưởng của đại lý}) \times 0,02$ .

c) “Doanh thu đạt nhóm 3”: Bao gồm các đại lý còn lại, có doanh thu không đạt nhóm 1 theo quy định tại tiết a khoản 2 Điều này và cũng không đạt nhóm 2 theo quy định tại tiết b khoản 2 Điều này.

## **3. Phân loại tỷ lệ tiêu thụ vé đối với từng đại lý:**

Xác định tỷ lệ tiêu thụ vé bình quân cả năm của Công ty để làm căn cứ phân loại tỷ lệ tiêu thụ vé đối với từng đại lý, cụ thể phân loại như sau:

a) “Tỷ lệ tiêu thụ đạt nhóm 1”: Bao gồm các đại lý có tỷ lệ tiêu thụ vé bình quân không thấp hơn so với tỷ lệ tiêu thụ vé bình quân chung của Công ty. Hội đồng thi đua khen thưởng có thể xem xét các trường hợp đặc biệt, nhưng tỷ lệ tiêu



thụ vé bình quân không thấp hơn quá 0,5% so với tỷ lệ tiêu thụ vé bình quân chung của Công ty.

b) “Tỷ lệ tiêu thụ đạt nhóm 2”: Bao gồm các đại lý có tỷ lệ tiêu thụ vé bình quân thấp hơn so với tỷ lệ tiêu thụ vé bình quân chung của Công ty tối đa 2%.

c) “Tỷ lệ tiêu thụ đạt nhóm 3”: Bao gồm các đại lý có tỷ lệ tiêu thụ vé bình quân thấp hơn so với tỷ lệ tiêu thụ vé bình quân chung của Công ty trên 2%.

#### **4. Xét tặng “Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh”:**

“Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh”, tặng cho đại lý theo định kỳ hằng năm, khi đồng thời đạt cả ba tiêu chuẩn sau đây:

- a) “Thực hiện hợp đồng đạt nhóm 1”;
- b) “Doanh thu đạt nhóm 1”;
- c) “Tỷ lệ tiêu thụ đạt nhóm 1”.

#### **5. Xét tặng “Giấy khen của Chủ tịch công ty”:**

“Giấy khen của Chủ tịch công ty”, tặng cho đại lý theo định kỳ hằng năm, khi đạt một trong hai tiêu chuẩn sau đây:

- a) Trường hợp 1, đồng thời đạt cả ba tiêu chuẩn bao gồm:
  - “Thực hiện hợp đồng đạt nhóm 1”;
  - “Doanh thu đạt nhóm 1”;
  - “Tỷ lệ tiêu thụ đạt nhóm 2”.
- b) Trường hợp 2, đồng thời đạt cả ba tiêu chuẩn bao gồm:
  - “Thực hiện hợp đồng đạt nhóm 1”;
  - “Doanh thu đạt nhóm 2”;
  - “Tỷ lệ tiêu thụ đạt nhóm 1”.
- b) Trường hợp 3, đồng thời đạt cả ba tiêu chuẩn bao gồm:
  - “Thực hiện hợp đồng đạt nhóm 2”;
  - “Doanh thu đạt nhóm 1”;
  - “Tỷ lệ tiêu thụ đạt nhóm 1”.

#### **6. Không xét khen thưởng cho đạt lý trong các trường hợp sau đây:**

- a) Có từ một tiêu chí được đánh giá đạt nhóm 3;
- b) Có từ 2 tiêu chí được đánh giá đạt nhóm 2;

#### **7. Các trường hợp xét ưu tiên:**

a) Đại lý đạt tiêu chuẩn “Giấy khen của Chủ tịch công ty”, có thể xem xét nâng mức tặng “Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh”, khi đồng thời đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Có mức doanh thu đứng đầu trong nhóm được tặng “Giấy khen của Chủ tịch công ty”;

- “Thực hiện hợp đồng đạt nhóm 1”;

- Có tỷ lệ tiêu thụ vé bình quân cao hơn so với tỷ lệ tiêu thụ vé bình quân chung của Công ty;

- Thuộc nhóm đại lý được đánh giá có tiềm năng phát triển lâu dài của Công ty.

b) Đại lý chưa đạt tiêu chuẩn “Giấy khen của Chủ tịch công ty”, có thể xem xét tặng “Giấy khen của Chủ tịch công ty”, khi đồng thời đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Có mức doanh thu đứng đầu trong nhóm chưa được tặng “Giấy khen của Chủ tịch công ty”;

- “Thực hiện hợp đồng đạt nhóm 1”;

- Có tỷ lệ tiêu thụ vé bình quân cao hơn so với tỷ lệ tiêu thụ vé bình quân chung của Công ty;

- Thuộc nhóm đại lý được đánh giá có tiềm năng phát triển lâu dài của Công ty.

#### **8. Xét khen thưởng đột xuất:**

Thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

#### **9. Mức khen thưởng và nguồn khen thưởng:**

Thực hiện theo Quy chế quản lý và sử dụng một số khoản chi phí của Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết Cà Mau.

### **CHƯƠNG 4**

#### **QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG VÀ MỨC KHEN THƯỞNG**

##### **Điều 15. Quỹ thi đua khen thưởng:**

1. Cấp nào khen thì cấp đó sử dụng kinh phí thưởng kèm theo. Do đó, mức khen thưởng tại Điều 16 của Quy chế này chỉ mang tính chất liệt kê các quy định có liên quan đến mức khen thưởng để biết, trong đó chỉ quy định bắt buộc đối với những chi tiết về mức khen thưởng có liên quan đến các danh hiệu thi đua khen thưởng do Công ty quyết định.

2. Công ty khen thì sử dụng Quỹ khen thưởng của Công ty được trích hằng năm để thưởng kèm theo.

##### **Điều 16. Mức khen thưởng**

Mức tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua khen thưởng thực hiện theo quy định từ Điều 69 đến Điều 75 của Nghị định 91/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau:

##### **1. Các danh hiệu khen thưởng:**

###### **a) Đối với cá nhân:**

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được tặng Bằng, Huy hiệu và được thưởng 4,5 lần mức lương cơ sở;

- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được tặng Bằng chứng nhận, Huy hiệu và được thưởng 3,0 lần mức lương cơ sở;

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được tặng Bằng chứng nhận và được thưởng 1,0 lần mức lương cơ sở;

- Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” được thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở.

#### **b) Đối với tập thể:**

- Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được tặng Bằng chứng nhận và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở;

- Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” được thưởng 0,8 lần mức lương cơ sở;

- Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được tặng cờ và được thưởng 12,0 lần mức lương cơ sở;

- Danh hiệu “Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương” được tặng cờ và được thưởng 8,0 lần mức lương cơ sở.

### **2. Huân chương các loại:**

#### **a) Đối với cá nhân:**

- Huân chương Lao động hạng Nhất: được tặng huân chương, bằng huân chương, giấy chứng nhận và được thưởng 9,0 lần mức lương cơ sở;

- Huân chương Lao động hạng Nhì: được tặng huân chương, bằng huân chương, giấy chứng nhận và được thưởng 7,5 lần mức lương cơ sở;

- Huân chương Lao động hạng Ba: được tặng huân chương, bằng huân chương, giấy chứng nhận và được thưởng 4,5 lần mức lương cơ sở.

#### **b) Đối với tập thể:**

- Tập thể được tặng huân chương các loại, được tặng huân chương, bằng huân chương, giấy chứng nhận và mức tiền thưởng gấp 02 lần so với cá nhân.

### **3. Các danh hiệu vinh dự nhà nước:**

- Cá nhân được tặng danh hiệu “Anh hùng Lao động”, được tặng thưởng bằng, giấy chứng nhận anh hùng và được thưởng 15,5 lần mức lương cơ sở.

- Tập thể được tặng danh hiệu “Anh hùng Lao động”, được tặng thưởng bằng, giấy chứng nhận anh hùng và kèm theo mức tiền thưởng gấp 02 lần mức tiền thưởng đối với cá nhân.

### **4. Các Bằng khen, giấy khen:**

#### **a) Đối với cá nhân:**

- “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” được tặng Bằng khen và được thưởng 3,5 lần mức lương cơ sở;

- “Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương” được tặng Bằng khen và được thưởng 1,0 lần mức lương cơ sở;

- Cá nhân được tặng Giấy khen quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 74 Luật thi đua, khen thưởng được kèm theo mức tiền thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở;

- Cá nhân được tặng Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được kèm theo mức tiền thưởng 0,15 lần mức lương cơ sở.

**b) Đối với tập thể:**

- Tập thể được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được tặng Bằng và được thưởng gấp 02 lần mức tiền thưởng đối với cá nhân quy định tại điểm a khoản 4 Điều này;

- Tập thể được tặng Giấy khen các cấp được kèm theo tiền thưởng gấp 02 lần tiền thưởng đối với cá nhân quy định tại điểm a khoản 4 Điều này.

## CHƯƠNG 5 QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 17. Quy định chung:**

1. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh chưa được thể hiện trong Quy chế này, thì sẽ được thực hiện theo quy định của Luật thi đua, khen thưởng; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và Thông tư số 12/2019/TT-BNV.

2. Quy chế được xây dựng trên cơ sở của pháp luật hiện hành. Do đó, khi pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng thay đổi, thì những nội dung có liên quan sẽ được mặc định điều chỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới.

**Điều 18. Điều khoản thi hành:**

1. Quy chế này được tập thể CNVCLĐ động Công ty tham gia đóng góp ý kiến và biểu quyết thông qua ngày 13/8/2021.

2. Quy chế có hiệu lực thực hiện theo Quyết định ban hành./-



**TL. CHỦ TỊCH CÔNG TY  
GIÁM ĐỐC**

Võ Quốc Tiến